

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng

Báo cáo định kỳ: lần 1 – tháng 7/2025

(Số liệu báo cáo đến ngày 30 tháng 6 năm 2025)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước về kết quả theo dõi tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng được Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành tại Quyết định số 158/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2025 **tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025**. Cụ thể như sau:

I. Hiện trạng, diễn biến nguồn nước trên lưu vực sông

Căn cứ kết quả theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, liên tục tình hình diễn biến nguồn nước, tình hình khai thác, sử dụng nước, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu hạ lưu các đập, hồ chứa trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng thông qua các Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và Hệ thống tích hợp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các lưu vực sông và kết quả đánh giá tình hình khí tượng thủy văn trong nửa cuối tháng 6 năm 2025 của Cục Khí tượng Thủy văn¹ cho thấy nội dung nhận định về xu thế diễn biến lượng mưa, dòng chảy, lượng nước tích trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng, mực nước trong các tầng chứa nước được công bố trong Kịch bản nguồn nước (KBNN) trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng **cơ bản phù hợp với tình hình thực tế, không có sự biến động, thay đổi lớn so với Kỳ báo cáo lần 2 – Tháng 6/2025 (ngày 15/06/2025)** (sau đây gọi tắt là Kỳ 2 – tháng 6). **Nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng trong những tháng mùa cạn tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 duy trì ở “Trạng thái bình thường”, phù hợp với KBNN đã công bố được bổ.** Cụ thể như sau:

1. Về diễn biến mưa

Trong giai đoạn từ 16-30/6 trên địa bàn các tỉnh thuộc lưu vực xuất hiện

¹ Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn tháng trên phạm vi toàn quốc số KH1T-19/11h00/DBQG-DBKH ngày 01/7/2025 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

nhiều đợt mưa vừa đến mưa to, cụ thể như sau²:

Trong các ngày 16-17/6 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn xuất hiện mưa vừa đến mưa to với lượng mưa tại một số điểm như Bắc Sơn 73,2 mm; Nhất Hòa 53,6 mm; Nhất Tiến 66,8 mm; Cẩm Sơn là 65,6 mm.

Từ 22h ngày 18/6 đến 5h ngày 19/6, khu vực vùng núi Bắc Bộ có mưa dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to. Lượng mưa đo được ở khu vực tỉnh Bắc Kạn như: Lục Bình 270,8 mm; Phủ Thông 23,6 mm; Hiệp Lực 79,4 mm. Tại Lạng Sơn: Tân Hòa 71,2mm; Quang Trung 53,5 mm. Tại Cao Bằng: Thạch An 35,6 mm; Đàm Thủy 30,8 mm.

Ngày 19/6 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn xuất hiện mưa vừa đến mưa to với lượng mưa đo được tại Vũ Muộn 67,4 mm. Từ đêm ngày 19/6 đến sáng ngày 20/6, lượng mưa đo được ở Nghiên Loan là 58,7 mm, Hòa Mục là 39,4 mm.

Ngày 21/6, lượng mưa đo được tại các điểm Hồng An (Cao Bằng) 46,6 mm; Yên Thổ 42,2 mm (Cao Bằng); Tân Lập 37,4 mm (Bắc Kạn), Lợi Bắc (Lạng Sơn) 51 mm.

Từ đêm ngày 23/6 đến sáng ngày 24/6 tại khu vực tỉnh Cao Bằng ghi nhận lượng mưa tại Thạch Lâm 55,6 mm; Thái Học 43,0 mm, Cần Yên là 69,0 mm.

Ngày 26/6 khu vực tỉnh Lạng Sơn ghi nhận lượng mưa ở Nhất Hòa 43mm. Từ đêm ngày 26/6 đến rạng sáng ngày 27/6, lượng mưa ghi nhận tại Giáo Hiệu 69,6 mm (Bắc Kạn); Thành Công 54,4 mm (Cao Bằng); Mẫu Sơn 19,9 mm (Lạng Sơn), Nhất Hòa là 43 mm, Nam Cường là 18,8 mm.

Ngày 29/6 khu vực tỉnh Bắc Kạn ghi nhận lượng mưa tại Dương Phong 1 42 mm. Ngày 30/6 khu vực tỉnh Bắc Kạn ghi nhận lượng mưa tại Hiệp Lực 52,0 mm; Vũ Loan 1 35,0 mm; Kim Hỷ 29,6 mm.

Ngày 30/6 lượng mưa ở Nước Hai (Cao Bằng) là 47,6 mm, Phi Hải 31,0 mm (Cao Bằng); Nông Thịnh 32,2 mm (Bắc Kạn).

Như vậy, có thể thấy **hiện trạng lượng mưa có diễn biến như dự báo xu thế biến biến lượng mưa trong KBNN đã công bố.**

2. Diễn biến dòng chảy trên sông

Theo nhận định của KBNN đã công bố từ tháng 01 đến tháng 6/2025, tổng lượng dòng chảy trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng có xu thế tăng

² Bản tin số LQSL_275/12h30/DBQG ngày 16/6/2025; Bản tin số LQSL_283/12h30/DBQG ngày 17/6/2025; Bản tin số LQSL_292/03h40/DBQG ngày 19/6/2025; Bản tin số LQSL_283/12h30/DBQG ngày 17/6/2025; Bản tin số LQSL_293/10h30/DBQG ngày 19/6/2025; Bản tin số LQSL_296/00h30/DBQG ngày 20/6/2025; Bản tin số LQSL_298/08h30/DBQG ngày 20/6/2025; Bản tin số LQSL_305/04h50/DBQG ngày 21/6/2025; Bản tin số LQSL_309/17h40/DBQG ngày 21/6/2025; Bản tin số LQSL_325/01h40/DBQG ngày 24/6/2025; Bản tin số LQSL_328/17h40/DBQG ngày 24/6/2025; Bản tin số LQSL_345/20h30/DBQG ngày 26/6/2025; Bản tin số LQSL_349/02h50/DBQG ngày 27/6/2025; Bản tin số LQSL_374/11h40/DBQG ngày 29/6/2025; Bản tin số LQSL_381/06h30/DBQG ngày 30/6/2025; Bản tin số LQSL_383/14h40/DBQG ngày 30/6/2025;

cao hơn TBTK từ 9% đến 18% nhưng thấp hơn cùng kỳ năm 2024, cụ thể đối với các tiểu lưu vực sông như sau:

- Tiểu lưu vực sông Bằng Giang tại trạm thủy văn Cao Bằng có xu thế tăng so với TBTK khoảng 16%, riêng tháng 6/2025, dòng chảy có xu thế giảm nhẹ so với TBTK.

- Tiểu lưu vực sông Kỳ Cùng tại trạm thủy văn Lạng Sơn có xu thế giảm so với TBTK từ 3% đến 11%.

- Tiểu lưu vực sông Bắc Giang và Bắc Khê có xu thế tăng so với TBTK khoảng 25%.

Nhìn chung lượng dòng chảy nửa cuối tháng 6/2025 trên các sông diễn biến chậm và có xu hướng xấp xỉ với KBNN đã công bố.

3. Diễn biến lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn, quan trọng trong nửa cuối tháng 6 cơ bản phù hợp với nhận định xu thế diễn biến dòng chảy trên các sông. Tổng lượng nước tích trữ trong **05** hồ chứa lớn, quan trọng tính đến ngày 30/6/2025 là **52,807 triệu m³**, bằng khoảng 56% dung tích toàn bộ của các hồ chứa, **cao hơn so với Kỳ 2 – tháng 6 khoảng 10%** và ở trạng thái bình thường, phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố.

(Diễn biến tổng dung tích trữ 05 hồ chứa lớn, quan trọng chi tiết trong Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo này)

4. Diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước dao động ổn định, cơ bản phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố.

Về cơ bản, mực nước dưới đất cuối tháng 6/2025 trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng khá ổn định và thay đổi không đáng kể so với thời gian trước đó. Mực nước thấp nhất tại các giếng khai thác của các công trình đã được cấp phép trong tầng chứa nước khe nứt tại các địa phương đều nhỏ hơn so với ngưỡng giới hạn mực nước theo quy định, do không có biến động lớn về lưu lượng khai thác tại các công trình.

Với xu thế diễn biến mực nước trong các TCN như đã nêu trên là khá ổn định, gần như **không có biến động so với Kỳ 2 – tháng 6** (đầu mùa mưa), **phù hợp với dự báo trong KBNN đã công bố** và có thể đảm bảo tiếp tục duy trì việc khai thác nước dưới đất như hiện tại.

5. Tình hình hạn hán, thiếu nước

Qua kết quả theo dõi cho thấy trong Kỳ báo cáo này trên lưu vực **không xuất hiện thêm các khu vực bị hạn hán, thiếu nước so với Kỳ 2 – tháng 6**.

II. Về kết quả tổng hợp tình hình triển khai KBNN của các Bộ, ngành và địa phương

Theo số liệu theo dõi, thống kê đến kỳ báo cáo, hiện nay các tỉnh trên lưu vực sông chưa ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng nước theo KBNN.

III. Đề xuất, kiến nghị

Qua kết quả theo dõi tình hình thực hiện KBNN trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng đến ngày 30/6/2025, Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước kiến nghị Lãnh đạo Cục xem xét, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn có liên quan thực hiện:

1. Nghiên cứu, xây dựng và trình Bộ công bố Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng trong mùa cạn 2025-2026 do KBNN trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng mùa cạn 2024-2025 đã kết thúc vào ngày 30/6/2025.

2. Tiếp tục theo dõi tình hình thời tiết trong giai đoạn chuyển từ mùa cạn sang giai đoạn đầu mùa lũ để điều chỉnh kịp thời trước nguy cơ xảy ra các hiện tượng cực đoan như lũ sớm, mưa lớn cục bộ.

3. Thực hiện theo dõi, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với một số dòng chính chảy qua khu đô thị, khu công nghiệp như sông Bằng Giang đoạn chảy qua các phường Nùng Trí Cao, Thục Phán, Tân Giang (trước đây là thành phố Cao Bằng), xã Hòa An (trước đây là thị trấn Nước Hai), sông Kỳ Cùng đoạn chảy qua các phường Tam Thanh, Lương Văn Tri, Đông Kinh, Kỳ Lừa (trước đây là thành phố Lạng Sơn), và xã Đồng Đăng.

Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước kính báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, HTVH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Tú

Phụ lục 1.**Diễn biến tổng dung tích 05 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực**

(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTPT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Trung tâm
Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)

Bảng tổng dung tích 05 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực sông

TT	Tên hồ chứa	MNDBT (m)	Mức nước hồ (m) (30/6/2025)	Dung tích hồ (triệu m ³)			
				Dung tích toàn bộ	Dung tích cuối kỳ báo cáo lần 2 – Tháng 6	Dung tích cuối kỳ báo cáo lần 1 – Tháng 7	So với kỳ báo cáo trước (%)
1	Bản Lái	303,1	298,1	65,61	31,166	39,029	25%
2	Nà Cáy	317,5	317,5	5,5	4,213	4,213	-
3	Tà Keo	336,2	330,7	15,1	4,325	4,325	-
4	Khuổi Khoán	236	236	3,71	3,34	3,34	-
5	Bản Viết	434,3	430,3	3,14	1,9	1,9	-
Tổng				93,06	44,944	52,807	10%